

VĂN HÓA HỌC ĐƯỜNG NHÌN TỪ CÁC MỐI QUAN HỆ NGOÀI NHÀ TRƯỜNG TRONG BỐI CẢNH ĐỔI MỚI GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO: THỰC TRẠNG, NGUYÊN NHÂN VÀ GIẢI PHÁP

Nguyễn Thị Hòa,
Đặng Thị Mây⁺

Trường THPT Khoa học Giáo dục - Trường Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội

+Tác giả liên hệ • dangmaykhgd@gmail.com

Article history

Received: 06/12/2021

Accepted: 24/01/2022

Published: 20/02/2022

Keywords

School culture, external relationships, family culture, school and parent interactions, social networking forum

ABSTRACT

School culture is a form of organizational culture and is influenced by both internal and external factors, especially in the current context of international integration and fundamental educational innovation. This study points out the common problems of school culture in the current context, assesses the current situation of school culture in relationships with family culture, school-parent interaction culture; interactive culture on social networking forums, analyzes the causes behind the situations and then proposes appropriate solutions. Family, school and society remain the important triangle in building school cultural values in the current context of fundamental and comprehensive reform of education in order to comprehensively develop learners' competences and qualities.

1. Mở đầu

Văn hoá học đường (VHHĐ) chính là vấn đề quan trọng thúc đẩy, nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nguồn nhân lực, những con người có đủ đức, đủ tài đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp đổi mới và xu thế hội nhập quốc tế. Đây là nhiệm vụ cấp bách và rất quan trọng trong giai đoạn hiện nay, nhất là trong bối cảnh đại dịch Covid-19 đã và đang ảnh hưởng nặng nề đến mọi mặt đời sống, xã hội; trong đó có GD-ĐT (Trung tâm Truyền thông giáo dục, 2021). Để hội nhập quốc tế và đổi mới toàn diện, căn bản GD-ĐT, mỗi nhà trường vừa phải là một không gian văn hóa và trí tuệ nhằm phát triển hài hòa đức, trí, thể, mĩ và phát huy tối đa tiềm năng ở mỗi HS; vừa phải là một mô hình giáo dục rộng mở, rèn luyện cho HS có ý thức kỉ luật, có tính tự lập cao, có tư duy phản biện, sáng tạo. HS được trang bị nền tảng văn hóa truyền thống Việt Nam; hiểu được và tôn trọng sự khác biệt giữa các nền văn hóa trên thế giới. Môi trường giáo dục nhân văn mà một nhà trường vươn tới phải là nơi giúp con người ta tìm thấy mình, được là mình và có đủ tự tin và bản lĩnh để sống có ý nghĩa và khẳng định giá trị cá nhân trong cuộc đời. Cùng với xây dựng VHHĐ từ các mối quan hệ trong nhà trường giữa bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập là sự cần thiết của phát huy nhiều yếu tố, nhiều nguồn lực để phát triển VHHĐ từ các mối quan hệ ngoài nhà trường.

Bài báo trình bày các vấn đề chung về vấn đề VHHĐ trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay, đánh giá thực trạng VHHĐ trong các mối quan hệ với văn hoá gia đình, văn hoá tương tác nhà trường và phụ huynh và văn hoá tương tác trên diễn đàn mạng xã hội và từ đó đề xuất các giải pháp phù hợp.

2. Kết quả nghiên cứu

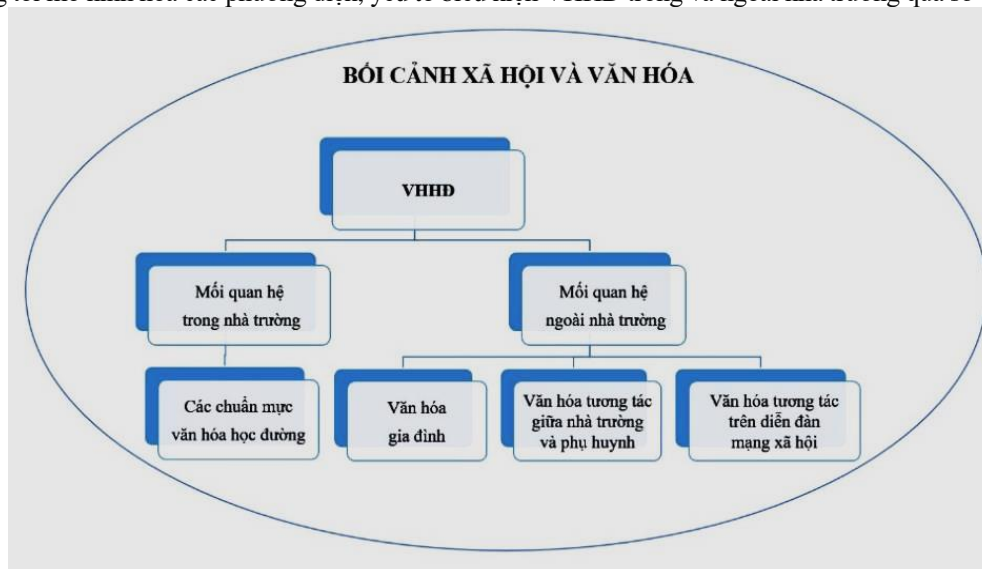
2.1. Một số vấn đề chung về văn hóa học đường

“Văn hóa” là một hệ thống hữu cơ các giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo và tích lũy qua quá trình hoạt động thực tiễn, trong sự tương tác giữa con người với môi trường tự nhiên và xã hội (Trần Ngọc Thêm, 1999); là toàn bộ giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo ra để làm cho cuộc sống ngày một tốt đẹp hơn, đó là cách người ta sống trong thế giới và khẳng định giá trị, ý nghĩa sự tồn tại của bản thân. “VHHĐ” là thuật ngữ được xuất hiện vào đầu những năm 90 của thế kỉ XX ở các nước phát triển như Anh, Hoa Kỳ, Australia,..., sau đó được nhiều nước khác trên thế giới, trong đó có Việt Nam hết sức quan tâm. VHHĐ “là những giá trị, những kinh nghiệm lịch sử của xã hội loài người đã tích lũy trong quá trình xây dựng hệ thống giáo dục và quá trình hình thành nhân cách”, “là hệ các chuẩn mực, giá trị giúp cán bộ quản lí nhà trường, thầy cô giáo, các vị phụ huynh và các em HS, sinh viên có các cách thức suy nghĩ, tình cảm, hành động tốt đẹp” (Phạm Minh Hạc, 2010). Văn hoá ứng xử học đường là hệ thống các giá trị, chuẩn mực điều chỉnh mối quan hệ giữa các cá nhân với nhau, cá nhân với cộng đồng trong môi trường giáo dục. Xây dựng VHHĐ là thực hiện một quá trình quản lí giáo dục nhằm mục đích xây dựng, phát triển trường học thành môi trường văn hóa - giáo dục chuẩn mực trong một môi trường tự nhiên xanh, sạch, đẹp, an toàn; trong môi trường xã hội nhân văn với các mối quan hệ thân thiện, lành mạnh. “VHHĐ là những gì đang

diễn ra trong trường học, đang được sử dụng để vận hành nhà trường - khi đạt tới chuẩn và các giá trị thì đó là VHHD. Trong nhà trường, hoạt động quan trọng nhất là dạy và học, quan hệ quan trọng nhất là quan hệ giữa thầy và trò, các giá trị có thể khái quát nhất chính là chân - thiện - mỹ” (Trung tâm Truyền thông giáo dục, 2021).

VHHD không chỉ được hình thành trong mối quan hệ của người học với nhà trường, với môi trường xung quanh và đối với chính mình mà còn được hình thành trong quá trình kết nối chặt chẽ, giải quyết hài hòa các mối quan hệ giữa gia đình - nhà trường và xã hội. Nếu VHHD từ các mối quan hệ trong nhà trường có thể được xây dựng trên nền tảng triết lí giáo dục và quy tắc chuẩn mực đạo đức, văn hóa, các giá trị cốt lõi của nhà trường như: nhân ái, tôn trọng, trách nhiệm, hợp tác, trung thực, sáng tạo... thì VHHD từ các mối quan hệ ngoài nhà trường lại được xây dựng trên cơ sở các quy định của pháp luật, phù hợp với chuẩn mực đạo đức, thuần phong mỹ tục, truyền thống văn hóa của dân tộc và thời đại.

Chúng tôi mô hình hóa các phương diện, yếu tố biểu hiện VHHD trong và ngoài nhà trường qua sơ đồ sau:



Hình 1. Sơ đồ cấu trúc VHHD (nguồn: tác giả)

Như vậy, có thể thấy, nếu VHHD từ các mối quan hệ trong nhà trường được xây dựng chủ yếu trên nền tảng các chuẩn mực VHHD Việt Nam thì VHHD nhìn từ các mối quan hệ ngoài nhà trường ảnh hưởng bởi văn hoá gia đình, văn hoá tương tác nhà trường và phụ huynh và văn hoá tương tác trên diễn đàn mạng xã hội...

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh từng cho rằng: “*Nhiều gia đình cộng lại mới thành xã hội, gia đình tốt thì xã hội mới tốt, xã hội tốt thì gia đình càng tốt hơn, hạt nhân của xã hội là gia đình*” (Hồ Chí Minh, 1959). Gia đình là nơi lưu giữ, bảo tồn và phát triển bền vững các giá trị văn hoá, đạo đức truyền thống của dân tộc, là cầu nối giữa cá nhân với cộng đồng. Mối quan hệ giữa gia đình và nhà trường trong hình thành VHHD cho HS là mối quan hệ biện chứng, tác động qua lại lẫn nhau. Văn hoá nhà trường có mối quan hệ mật thiết với văn hoá gia đình và tác động qua lại lẫn nhau. Giáo dục gia đình tốt sẽ góp phần tạo nên những HS có phẩm chất, có văn hoá. Gia đình là một trong ba nhân tố chính (gia đình, nhà trường và xã hội) trong việc giáo dục đạo đức HS.

Gia đình được coi là “tế bào của xã hội”, là nền tảng của mỗi quốc gia và là chỗ dựa vững chắc về mặt tinh thần và được coi là “kim chỉ nam để tránh những nhận thức lệch lạc từ phía HS”. Trong khi đó, nhà trường là một môi trường giáo dục chuyên nghiệp, không chỉ phát triển kiến thức, phẩm chất, năng lực mà còn hình thành cho HS khát vọng vươn tới những giá trị chuẩn mực của xã hội để các em trở thành những con người vừa có tri thức vừa có đời sống tinh thần phong phú. Trong giai đoạn đất nước hội nhập toàn cầu, nhiều hệ giá trị ảnh hưởng từ phương Tây và mặt trái của nền kinh tế thị trường tạo nên nhiều tiêu cực, cám dỗ đến đời sống xã hội cũng như từng cá nhân, đòi hỏi gia đình cần có định hướng và các biện pháp đúng đắn trong việc giáo dục nhân cách cho các em. Tình cảm gia đình cũng là nguồn động lực mạnh mẽ với HS trong học tập, phấn đấu, rèn luyện.

Nếu GV được coi là chuyên gia trong lĩnh vực giảng dạy thì cha mẹ có thể được coi là “chuyên gia về tâm lí”, giáo dục con cái của mình bằng tình yêu thương, sự thấu hiểu. Để góp phần xây dựng nên những con người đầy đủ năng lực và phẩm chất, đức, trí, thể, mỹ thì cần có sự phối hợp, hỗ trợ của phụ huynh HS trong quá trình giảng dạy, giáo dục của GV và nhà trường. Để sự phối hợp đó được chặt chẽ, thường xuyên và hiệu quả cần xây dựng văn hoá

tương tác giữa nhà trường và phụ huynh HS thông qua các kênh: số liên lạc điện tử, số liên lạc thường xuyên giữa nhà trường và gia đình, diễn đàn của phụ huynh theo nhóm lớp, khối và sự kết nối trực tiếp và kịp thời từ GV chủ nhiệm và các thầy cô giáo bộ môn. Sự tin tưởng, tôn trọng của phụ huynh với thầy cô, mối quan hệ tích cực và lành mạnh giữa phụ huynh và nhà trường sẽ thúc đẩy việc học tập và phát triển nhân cách của các con được tốt hơn.

2.2. Văn hóa học đường ở Việt Nam trong bối cảnh đổi mới giáo dục và đào tạo nhìn từ góc độ các mối quan hệ ngoài nhà trường: Thực trạng, nguyên nhân và giải pháp

2.2.1. Thực trạng

Trong giai đoạn hiện nay, đất nước đang hội nhập và phát triển, do ảnh hưởng từ phương Tây nên các hệ giá trị đang có những thay đổi nhất định, mặt trái của nền kinh tế thị trường tạo nên nhiều tiêu cực, cám dỗ đã ảnh hưởng tới sự phát triển nhân cách của con người. Sự phát triển như vũ bão của công nghệ thông tin và các ứng dụng Internet trong xã hội hiện đại khiến việc sử dụng mạng xã hội của GV, HS trong hỗ trợ hoạt động dạy học là một xu thế tất yếu. Từ 2019 đến nay, khi đại dịch Covid-19 bùng nổ trên nhiều quốc gia và vùng lãnh thổ, việc học trực tuyến trong một số giai đoạn được xem là giải pháp an toàn, khi không đến trường “nhưng không dừng học”. Để xây dựng một xã hội học tập trong điều kiện khó khăn, để hoàn thành chương trình và kế hoạch đào tạo thì việc dạy học trực tuyến trên nền tảng mạng xã hội và các phần mềm ứng dụng là sự lựa chọn hữu hiệu. Mối quan hệ dựa trên tương tác online giữa GV và HS cũng có những giới hạn, khoảng cách; và văn hoá nhà trường sẽ chịu sự chi phối của văn hoá sử dụng các mạng xã hội khi tổ chức học tập trực tuyến.

Công nghệ, Internet là điều kiện không thể thiếu cho sự phát triển của đời sống xã hội hiện đại, tuy nhiên nó cũng có những mặt trái nếu con người không biết sử dụng đúng cách. Đặc biệt là giới trẻ khi chưa có đủ hiểu biết, trải nghiệm và bản lĩnh nên dễ bị tiêm nhiễm bởi những thói hư, tật xấu từ bên ngoài gia đình hoặc đắm chìm trong không gian ảo của mạng xã hội... Bên cạnh mặt tích cực giúp phát triển tri thức, cập nhật những thành tựu mới của KH-CN, mở rộng hiểu biết và quan hệ trên mạng xã hội cũng đã có những tác động đến đời sống của con người, đặc biệt là giới trẻ và HS, sinh viên nói riêng. Từ việc sử dụng Internet làm công cụ giải trí, tốn thời gian, sức lực và tiền bạc vào game online, sử dụng tiện ích chat, truy cập trang web như một thú tiêu khiển, từ đó sinh ra lối sống thiếu trung thực, lành mạnh, và cứ như thế, nhiều HS có thể sẽ trượt dài, sa ngã nếu không có sự hỗ trợ kịp thời từ gia đình và thầy cô. Vì thế, tác hại của mạng xã hội cần được giải quyết và tháo gỡ tận gốc, chứ không thể lặng im coi đó là thế giới ảo biệt lập với nhà trường và gia đình, HS. Sự gia tăng của số vụ bạo lực học đường, những ứng xử, phát ngôn thiếu văn hóa, lối sống buông thả hoặc sử dụng các chất cấm của HS, sinh viên; hành xử thiếu mô phạm của GV hay những áp lực tâm lý, kì thị tập thể, hành xử chưa đúng mực từ phía phụ huynh với GV trong và ngoài trường học đã làm cho “bức tranh giáo dục” đổ bóng những góc khuất và khoảng tối đáng buồn.

2.2.2. Nguyên nhân

Các yếu tố khách quan như: hoàn cảnh sống, môi trường xã hội thường xuyên tiếp xúc, nền tảng giáo dục của gia đình; những tác động tiêu cực từ mạng xã hội ở một góc độ nào đó đều có ít nhiều liên quan đến các yếu tố chủ quan như: hành vi, lối sống, thói quen trong cuộc sống đời thường của mỗi người. Hoàn cảnh xã hội là phép thử đối với bản lĩnh và văn hóa trong mỗi con người. Nếu người dạy và người học thiếu bản lĩnh hoặc không có một chuẩn mực văn hóa để hướng tới thì dễ sa ngã, đánh mất bản thân mình khi bước chân ra khỏi giảng đường, thậm chí ngay cả trong không gian trường học.

- Gần đây, tình trạng bạo lực gia đình trở nên đáng báo động, nhất là thời điểm dịch Covid-19 lan rộng khi nhiều gia đình phải ở nhà trong cùng một không gian giới hạn trước tivi, máy tính trong một thời gian quá dài; áp lực mất việc hoặc phá sản, kinh tế eo hẹp hơn, các mối quan hệ bên ngoài, cơ hội gặp gỡ và phát triển bản thân cũng hạn chế. Áp lực của người lớn, ở một số gia đình đôi khi đã dồn xuống con cái. Nhiều trẻ em bị bạo hành với mọi hình thức vẫn diễn ra với các hình thức trừng phạt về thể chất và tinh thần sẽ có cách hành xử thiếu tự tin hoặc chuẩn mực trong và ngoài trường học. Môi trường gia đình HS bao gồm các yếu tố về điều kiện kinh tế, thực trạng hôn nhân, trình độ văn hóa và lối sống, nếp văn hóa gia đình. Với các gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn có thể ảnh hưởng đến tính cách và ứng xử của HS như tự ti, thiếu chủ động; các gia đình khá giả cũng có thể liên quan đến việc hình thành các hành vi văn hóa tiêu cực của HS như tính ích kỉ, coi thường người khác, xem trọng vật chất, lợi ích cá nhân... Đặc biệt khi vấn nạn li hôn ngày càng gia tăng thì những hệ quả của “hậu li hôn” tại các gia đình này cũng có thể ảnh hưởng đến hành vi ứng xử của HS tại trường; và nếp sống, cách hành xử, giao tiếp trong từng gia đình có tác động rất lớn đến việc hình thành các hành vi văn hóa của HS.

- Bên cạnh đó, những cám dỗ, lôi kéo từ bạn bè xấu; những dẫn dắt của mạng xã hội do hiệu ứng “đám đông” luôn là trở ngại, rào cản để người học hình thành hành vi văn hoá và nhân cách và bản lĩnh của riêng mình. “Ném

đá” trên mạng xã hội, a dua theo đám đông là một hiện tượng tâm lý xã hội tồn tại trong mọi cộng đồng với đặc tính hai mặt tích cực và tiêu cực nhưng nếu mạng xã hội được sử dụng với mục đích xấu thì có thể trở thành “công cụ mang tính sát thương tâm hồn”, có tác hại ghê gớm đến cuộc sống bình thường, tước đi của người ta sự tự tin và niềm đam mê, cầm tù nạn nhân trong âu lo, mặc cảm và bóng tối của sai lầm và sợ hãi. Một khi còn thiếu những điều kiện tham gia các hoạt động giao lưu tập thể; các hoạt động văn hoá, thể thao, các điều kiện hưởng thụ các dịch vụ văn hoá lành mạnh thì sẽ còn nhiều HS, sinh viên tìm đến các loại hình dịch vụ phản văn hóa. Không ít HS, sinh viên coi lợi ích cá nhân quan trọng hơn tất cả, sống thiếu lí tưởng, hoài bão, thờ ơ với tình hình chính trị đất nước, ít quan tâm đến các vấn đề xã hội và những người xung quanh. Lối sống thực dụng, tính toán, vô cảm ấy dễ khiến một bộ phận trong số HS, sinh viên bỏ qua các chuẩn mực, giá trị đạo đức khác và đánh mất chính mình.

- Mặt khác, bản thân mỗi GV và HS cũng là những chủ thể quyết định hành vi văn hóa của chính mình. Người thầy mà không trau dồi lối sống đạo đức, không chú trọng phát triển chuyên môn, dễ dãi với bản thân, buông thả trong quan hệ... thì không thể là một tấm gương để “giáo dục nhân cách bằng nhân cách”. Học trò không biết noi gương thầy cô, cha mẹ, không có lí tưởng, ước mơ, chuẩn mực hướng tới thì dễ sa ngã, lạc đường; và trong những thời điểm khó khăn trong cuộc sống, nếu không được cha mẹ, thầy cô quan tâm, tháo gỡ kịp thời những vướng mắc trong tâm tư, làm chủ được cảm xúc thì người học dễ có những hành động sai lầm bột phát, ngoài ý muốn, vi phạm đạo đức, VHHD.

Môi trường VHHD tuy mẫu mực nhưng lại nhỏ bé so với môi trường xã hội rộng lớn hơn, việc kiến tạo đời sống văn hóa của HS, sinh viên phải là một sự phấn đấu bền bỉ, kiên trì mới có kết quả. Do đó, vấn đề VHHD từ các môi trường ngoài nhà trường có nhiều nguyên nhân, cần phải có sự phân tích thấu đáo từ nhiều góc nhìn thì mới có thể giải quyết hiệu quả.

2.2.3. Một số giải pháp đề xuất

2.2.3.1. Phát huy sức mạnh của văn hóa gia đình trong giáo dục nhân cách và lan tỏa yêu thương

Với môi trường xã hội vẫn đang còn phức tạp như hiện nay, nếu trẻ không được giáo dục tốt sẽ dễ dàng bị cuốn theo những thói hư, các tệ nạn thậm chí là phạm tội nghiêm trọng. Nhưng với một môi trường giáo dục tốt từ gia đình, được bố mẹ quan tâm và luôn hiện diện trong mỗi bước trưởng thành của con, được trao trọn tình yêu thương thì các bạn trẻ sẽ đủ sức chống lại mọi sự cám dỗ từ xã hội để trở thành những công dân có ích. Như vậy, gia đình luôn là lá chắn, là bộ lọc thanh trừ những điều xấu để các em tiếp nhận những điều hay ý đẹp, những đức tính, hành vi tốt giúp ích cho quá trình hoàn thiện nhân cách của bản thân.

Mỗi gia đình là “một không gian văn hoá cụ thể”, khẳng định giá trị bằng nêu gương và yêu thương lan tỏa. Cha mẹ dành thời gian quan tâm, chăm sóc, chia sẻ, chú ý quan sát lắng nghe con trẻ để nắm bắt được mọi tâm tư, tình cảm của các con. Mỗi gia đình cần tạo bầu không khí hoà thuận, ấm áp để “khi đi thì nhớ, khi về thì vui”, là động lực cho cả gia đình cùng phấn đấu, xây dựng. Cha mẹ cũng phải luôn trau dồi kiến thức, kĩ năng để nắm bắt các xu hướng của xã hội và nhà trường để kịp thời hỗ trợ được các con, nhanh chóng phát hiện những biểu hiện bất thường, những hành vi không đúng của các con để kịp thời tác động, uốn nắn, định hướng lại giúp các con tránh xa những điều không tốt. Trong bối cảnh gia đình Việt Nam đang ở giai đoạn chuyển giao từ mô hình gia đình truyền thống sang mô hình hiện đại, sự thay đổi tất yếu này khiến các bậc phụ huynh cần phải lựa chọn phương pháp giáo dục phù hợp giúp sự phát triển nhân cách và đạo đức của con em mình hoàn thiện nhất, để đào tạo thế hệ trẻ trở thành công dân tốt phù hợp với thời đại, có ích cho xã hội, đất nước. Trong hoàn cảnh hiện nay sự kết hợp hài hòa giữa hai kiểu giáo dục truyền thống và hiện đại là sự lựa chọn cần thiết và đúng đắn. Các bậc cha mẹ cần biết chọn lọc những tinh hoa, mặt ưu điểm của hai hình thức giáo dục này để định hướng cho mình và con cái những giá trị chuẩn mực vừa có tính kế thừa, phát huy tinh hoa truyền thống vừa sáng tạo vận dụng cái mới của hiện đại góp phần nâng cao hiệu quả trong việc giáo dục đạo đức và nhân cách cho thế hệ trẻ trong hiện tại và tương lai.

2.2.3.2. Phát huy thế mạnh giáo dục toàn diện của nhà trường - môi trường văn hóa và nhân văn trong rèn luyện và phát triển nhân cách cho học sinh

Đề định hướng, uốn nắn và điều chỉnh về nhân cách của các em gia đình phải luôn liên hệ với nhà trường, với thầy cô giáo, để nắm bắt những ưu điểm và hạn chế của các em để tác động giúp các em biết khắc phục mặt yếu, phát huy mặt mạnh. Sự hợp tác này sẽ đạt hiệu quả rất cao vì nhà trường chính là môi trường thuận lợi nhất, tốt nhất để các em học tập và rèn luyện.

- Thực hiện dạy học tích hợp giáo dục đạo đức, pháp luật trong nhà trường; đồng thời với giáo dục kĩ năng sống, kĩ năng phòng, chống ma túy, tệ nạn xã hội trong trường học giúp HS nhận thức rõ tác hại của ma túy để có đủ bản lĩnh phòng ngừa trước các nguy cơ, tình huống không an toàn. Nâng cao nhận thức, trang bị kĩ năng cho HS, chính

là tạo ra loại “vaccine” để phòng chống ma túy một cách hiệu quả, góp phần đưa mục tiêu “Trường học không ma túy” sớm trở thành hiện thực.

- Trong sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin, cần phải có chiến lược lâu dài và bài bản cho công tác tuyên truyền văn hóa cho toàn dân để giữ gìn những truyền thống, đạo lý tốt đẹp của dân tộc, phát huy truyền thống “tôn sư trọng đạo”, “tiên học lễ, hậu học văn” trong không gian VHHD. Đài phát thanh và truyền hình quốc gia hoặc địa phương có thể xây dựng kịch bản, biên tập và phát chuyên mục: VHHD dưới dạng phim ngắn định kỳ vào một khung giờ phù hợp để tuyên truyền, giáo dục diễn ra tự nhiên, sâu sắc mà hiệu quả, thấm thía.

- Đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nghề nghiệp cho các vị trí chuyên viên tư vấn tâm lý học đường trong các trường phổ thông chất lượng cao; tăng cường giáo dục kỹ năng sống lồng ghép tư vấn tâm lý, hướng nghiệp; từng bước chuyên nghiệp hóa công tác tư vấn tâm lý học đường trong các nhà trường. Đây sẽ là “chìa khóa vàng” để kịp thời sẻ chia, thấu hiểu người học, giải tỏa những áp lực, khủng hoảng tâm lý, từ đó có con đường giáo dục kịp thời, tránh những hệ quả đáng tiếc như bạo lực học đường trong và ngoài trường học. Qua đó, người học có thể mở rộng các trải nghiệm và sự tương tác ra bên ngoài nhà trường trên cơ sở VHHD và kiến tạo ra đời sống văn hóa cho chính mình hiện tại và trong tương lai.

- Các nhà giáo dục, GV và đặc biệt là GV chủ nhiệm phải có kỹ năng nắm bắt và giải quyết linh hoạt, hợp tình hợp lý, đúng đắn, kịp thời các mối quan hệ với phụ huynh HS, với các mối quan hệ phức tạp của HS trong và ngoài nhà trường, trên các trang mạng xã hội, góp phần giải quyết tận gốc rễ các mâu thuẫn, xung đột. Trong môi trường ngoài nhà trường GV cần giữ mối liên hệ thường xuyên với địa phương để phối hợp trong quản lý HS, đồng thời định hình cho HS một chuẩn mực văn hóa nhà trường từ đồng phục, tác phong, nề nếp để khi tiếp xúc với môi trường rộng lớn, phức tạp từ bên ngoài, HS luôn có ý thức điều chỉnh hành vi phù hợp. GV tạo điều kiện cho HS tham gia nhiều hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm, sinh hoạt tập thể hơn để người học có điều kiện thể hiện và điều chỉnh hành vi, ứng xử văn hóa trong thực tế cuộc sống.

Xây dựng VHHD tại mỗi ngôi trường cũng giống như “gieo một mầm cây”, và ở đó những người gieo trồng sẽ cùng nhau vun đắp mỗi ngày để cây ngày một “xanh cành, vững gốc”. Để chữ “Lễ” được coi trọng (tiên học lễ), để đạo học được giữ gìn (hậu học văn), người thầy dạy Văn không chỉ bồi đắp, truyền cho HS tình yêu cái hay cái đẹp của văn chương, những giá trị chân - thiện - mỹ mà mỗi con người đều hướng tới. Người thầy dạy Toán và các môn Khoa học tự nhiên không chỉ nuôi dưỡng niềm đam mê cất nghĩa thế giới bằng sự logic, phát triển tư duy khoa học và khơi mở ứng dụng vào cái biến và đổi thay thực tế. Người thầy dạy Ngoại ngữ chia sẻ cho HS của mình hành trang để hội nhập, đưa tầm nhìn vươn ra thế giới. Người thầy dạy Khoa học xã hội dạy cách tư duy lịch sử và khám phá quy luật của xã hội, giúp HS kết nối quá khứ - hiện tại và tương lai... Mỗi một thầy cô, mỗi một môn học có thể mang lại những hệ giá trị riêng, mở ra thế giới quan và góp phần giáo dục, hình thành nên những con người chân chính, biết nỗ lực học tập để thành công, biết yêu thương, chia sẻ để hạnh phúc, biết trân quý những điều bình thường, biết mình không thể tự bằng lòng với giá trị vốn có để nghiêm túc với bản thân và không ngừng hoàn thiện; biết khơi mở tư duy phản biện để không đào tạo theo một khuôn mẫu hay một mục tiêu đóng khung, khép kín và bất biến. Môi trường giáo dục nhân văn phải là nơi giúp con người ta tìm thấy mình, được là mình và có đủ tự tin và bản lĩnh để sống là chính mình trong suốt cuộc đời.

2.2.3.3. Chuẩn mực xã hội - thước đo hành vi, văn hóa ứng xử để mỗi cá nhân kiến tạo giá trị cho chính mình trong bối cảnh hội nhập văn hóa

Bên cạnh nhà trường, xã hội có tác động không nhỏ tới việc hình thành nhân cách của một người. Môi trường xã hội tốt sẽ là cơ sở để hình thành lên nhân cách tốt của con người, trong quá trình phát triển, thông qua gia đình và nhà trường trẻ được tiếp cận với xã hội, tiếp thu các chuẩn mực xã hội để hình thành lên nhân cách của mình. Các chuẩn mực văn hóa, đạo đức xã hội là thước đo hành vi ứng xử để mỗi cá nhân kiến tạo giá trị cho bản thân mình trong bối cảnh hội nhập văn hóa.

Xây dựng đời sống VHHD, con người tự kiến tạo ra gương mặt của chính mình nhưng mặt khác, con người không thể tách mình biệt lập khỏi cộng đồng, bối cảnh và môi trường sống chung quanh. Vì vậy, việc xây dựng VHHD phải dựa trên thực tế của môi trường chung quanh và bối cảnh sống cụ thể của mỗi thành viên trong nhà trường. Trong môi trường giáo dục ngoài nhà trường, GV tạo điều kiện để người học thể hiện hành vi, ứng xử văn hóa trong sự tương tác với các tổ chức, các thành viên khác.

Chúng ta phải giúp những người khác thay đổi cái nhìn, để có thể nhận ra vô vàn sắc màu của cuộc sống, tôn trọng sự khác biệt, biết vượt qua những giới hạn của chính mình, chấp nhận những giới hạn ấy một cách tự tin và linh hoạt thay đổi, thích ứng. Chỉ khi đặt mình vào vị trí của người khác, biết thương yêu, thấu cảm, con người mới

vượt lên trên được những rào cản tâm lí, làm chủ được cảm xúc của bản thân. Đó chính là hành trang mà mỗi người mang theo từ học đường đến cuộc đời.

3. Kết luận

Có thể thấy rằng, việc xây dựng VHHD không phải nhiệm vụ của riêng ai, bộ phận nào mà là trách nhiệm và nghĩa vụ của toàn xã hội. Gia đình, nhà trường và xã hội vẫn là “tam giác” quan trọng trong việc xây dựng nên các giá trị VHHD trong bối cảnh đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục hiện nay nhằm phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất của người học. Từ các chuẩn mực VHHD HS cần hướng đến hoàn thiện bản thân đến các chuẩn mực trong văn hóa gia đình, văn hóa tương tác và kết nối giữa nhà trường và gia đình, văn hóa ứng xử trong không gian lớp học trực tuyến, trong liên lạc điện tử giữa nhà trường với phụ huynh cũng như các mối quan hệ ngoài nhà trường đều cần được giữ gìn, phát triển, góp phần xây dựng chiều sâu và nền tảng vững chắc của VHHD. Mỗi cán bộ, GV trong các nhà trường phải là tấm gương về nhân cách văn hóa ứng xử trong môi trường học đường và ngoài xã hội. Mỗi HS sẽ vừa là người xây dựng, vừa là người hưởng thụ các kết quả từ VHHD, có được các trải nghiệm cần thiết, hữu ích thông qua sự tương tác và xử lí các mối quan hệ mới mẻ và rộng lớn bên ngoài nhà trường (trong gia đình, ngoài cuộc đời và trên các trang mạng xã hội...), từ đó kiến tạo ra đời sống văn hóa cho chính mình.

Tài liệu tham khảo

- Bùi Hồng Thái (2016). Một số giải pháp giáo dục văn hóa học đường cho học sinh trung học cơ sở đáp ứng đổi mới giáo dục hiện nay. *Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt tháng 11*, 33-34; 29.
- Hồ Chí Minh (1959). *Bài nói chuyện của Bác Hồ tại Hội nghị cán bộ thảo luận Dự thảo Luật hôn nhân và Gia đình*. <https://hatinh.dcs.vn/ho-chi-minh/news/tu-tuong-ho-chi-minh-hat-nhan-cua-xa-hoi-la-gia-dinh.html>
- Nguyễn Minh Kỳ (2011). Xây dựng văn hóa học đường - yêu cầu bức thiết để nâng cao chất lượng giáo dục. *Tạp chí Giáo dục*, 258, 14-15.
- Nguyễn Thành Trung (2013). Xây dựng văn hóa học đường gắn với hình thành hệ thống giá trị và niềm tin. *Tạp chí Giáo dục*, 305, 21-23.
- Phạm Minh Hạc (2010). *Một số vấn đề giáo dục Việt Nam đầu thế kỉ XXI*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- Quốc hội khóa XV (2021). *Văn hóa học đường trong bối cảnh đổi mới giáo dục và đào tạo*. Tài liệu Hội thảo Giáo dục Việt Nam năm 2021.
- Trần Ngọc Thêm (1999). *Cơ sở văn hóa Việt Nam*. NXB Giáo dục.
- Trung tâm Truyền thông giáo dục (2021). *Văn hóa học đường trong bối cảnh đổi mới giáo dục và đào tạo*. Truy cập tại: <https://moet.gov.vn/tintuc/Pages/tin-tong-hop.aspx?ItemID=7626>